**QUY ĐỊNH BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

**I. HÌNH THỨC BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

**1. Kết cấu của Báo cáo thực tập tốt nghiệp: BCTTTN của sinh viên gồm các phần chính sau:**

- Bìa *(gồm bìa ngoài và phụ bìa)*

- Lời cảm ơn

- Mục lục

- Danh mục các từ viết tắt *(nếu có)*

- Danh mục bảng biểu, hình vẽ *(nếu có)*

- Nhận xét của giảng viên hướng dẫn*(Để liền vào trong BCTT)*

Khi nộp phải có bản nhận xét và có xác nhận của giáo viên hướng dẫn.

- Nhận xét của giảng viên phản biện

- Phần chính của báo cáo gồm những nội dung sau:

**MỞ ĐẦU**

 **PHẦN 1. KHÁI QUÁT VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP/ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU**

 **PHẦN 2. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ LỰA CHỌN NGHIÊN CỨU**

 **PHẦN 3. GIẢI PHÁP VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU**

**KẾT LUẬN**

- Danh mục tài liệu tham khảo

- Phụ lục

- Nhận xét của đơn vị thực tập

**2. Báo cáo phải được trình bày theo đề cương đã được giảng viên hướng dẫn (GVHD) duyệt.**

**3. Dung lượng của một báo cáo trong khoảng 45 - 65 trang giấy khổ A4.**

**II. CÁCH SẮP XẾP CÁC PHẦN CỦA BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

**1. Trang bìa ngoài** (xem mẫu (B1) kèm theo)

**2. Trang phụ bìa:** Đánh số trang là I (xem mẫu (B2) kèm theo)

**3. Lời cảm ơn:** Viết ngắn gọn trong 1 trang theo mẫu (B3), đánh số trang là II.

**4. Nhận xét của giảng viên hướng dẫn:** Không đánh số trang. Phần này được trình bày theo mẫu (B5). Giảng viên hướng dẫn nhận xét về các vấn đề:

- Kết cấu, hình thức trình bày

 - Nội dung của báo cáo

 - Thái độ của sinh viên trong quá trình thực tập

 - Mức độ đáp ứng mục tiêu thực tập tốt nghiệp

 - Hướng phát triển nghiên cứu đề tài

- Kết quả: Đánh giá mức độ đạt yêu cầu của báo cáo (tốt, khá, trung bình hay không đạt). Không cho điểm vào trang nhận xét, GVHD cho điểm vào phiếu điểm do Trưởng Bộ môn lập *(theo mẫu của Khoa).*

**6. Nhận xét của phản biện:** Không đánh số trang, không đóng liền vào quyển Báo cáo. Phần này được trình bày theo mẫu (B6). Phản biện nhận xét về các vấn đề:

 - Kết cấu, hình thức trình bày

 - Nội dung của báo cáo

 - Mức độ đáp ứng mục tiêu thực tập tốt nghiệp

 - Hướng phát triển nghiên cứu đề tài

- Kết quả: Đánh giá mức độ đạt yêu cầu của báo cáo (tốt, khá, trung bình hay không đạt). Không cho điểm vào trang nhận xét, người phản biện cho điểm vào phiếu điểm do Trưởng Bộ môn lập *(theo mẫu của Khoa).*

**7. Mục lục:** Trình bày theo mẫu (B7).

- Mục lục chỉ gồm các phần lớn đến mục cấp 3 (ví dụ: 1.1.1).

- Phần Mục lục đánh số trang là III.

**8. Danh mục các ký hiệu, các cụm từ viết tắt *(nếu có)***

- Phần này đánh số trang là IV. Trình bày theo mẫu (B8).

**9. Danh mục bảng biểu, hình vẽ *(nếu có):***

- Phần này đánh số trang là V.

- Việc đánh số bảng biểu, hình vẽ, phương trình phải gắn với số chương. Ví dụ: Hình 3.4. có nghĩa là hình thứ 4 trong chương 3.

- Trình bày theo mẫu (B9) với trình tự như sau: các bảng biểu, sơ đồ, biểu đồ, đồ thị rồi đến hình.

**10. Phần chính của báo cáo:**

**-** Bắt đầu đánh số thứ tự từ trang đầu tiên của phần MỞ ĐẦU (1, 2, 3,…50).

- Các font chữ cụ thể xem trong mẫu (B10).

**11. Tài liệu tham khảo:**

 **-** Đưa phần này vào ngay sau phần nội dung chính của Báo cáo.

 - Trình bày phần này theo mẫu (B11).

**12. Phụ lục:**

 **-** Đưa phần Phụ lục vào sau Danh mục tài liệu tham khảo.

 - Trình bày theo mẫu (B12).

**III. NỘI DUNG BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

**MỞ ĐẦU**

- Giới thiệu về đợt thực tập

- Nêu lý do thực hiện đề tài (hay tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu).

- Mục tiêu nghiên cứu (nêu rõ ràng, cụ thể).

 - Đối tượng và phạm vi nghiên cứu (nêu rõ giới hạn về không gian, về thời gian, về nội dung).

- Phương pháp nghiên cứu: Thu thập, xử lý và phân tích thông tin.

 - Kết cấu báo cáo thực tập (Ngoài phần mở đầu, kết luận, mục lục, tài liệu tham khảo báo cáo bao gồm 3 phần cụ thể)

**PHẦN 1. KHÁI QUÁT VỀ ĐƠN VỊ THỰC TẬP/ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU**

 Giới thiệu những nét khái quát, cơ bản nhất về địa bàn nghiên cứu như: lịch sử hình thành, điều kiện tự nhiên, thực trạng kinh tế - xã hội (nếu địa bàn nghiên cứu là các địa phương) hoặc ngành nghề kinh doanh, những sản phẩm, thị trường chính, kết quả SXKD 3 năm gần thời điểm nghiên cứu nhất (nếu địa bàn nghiên cứu là các doanh nghiệp). Sau phần mô tả phải có nội dung nhận xét, đánh giá về những thuận lợi và khó khăn của địa bàn gắn với vấn đề dự định khai thác, nghiên cứu.

**PHẦN 2. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ LỰA CHỌN NGHIÊN CỨU**

Trình bày theo một trình tự khoa học vấn đề nghiên cứu. Mỗi nội dung về thực trạng phải có minh chứng từ tài liệu sơ cấp, thứ cấp và quan điểm, ý kiến đánh giá, bình luận của tác giả về thực trạng.

**PHẦN 3. GIẢI PHÁP VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU**

Từ những vấn đề thực trạng, thực tế nghiên cứu ở phần 2, đưa ra các giải pháp mang tính chất gợi ý sau khi thực tập và phát hiện ra vấn đề cần giải quyết tại địa bàn.

**KẾT LUẬN**

 Trình bày ngắn gọn, xúc tích những gì đã nghiên cứu, đã nắm được về địa bàn thực tập, về vấn đề mà tác giả phát hiện và giải pháp gợi ý cho vấn đề đó.

**IV. CÁCH THỨC TRÌNH BÀY BÁO CÁO TỐT NGHIỆP**

**1. Hình thức Báo cáo**

 - BCTTTN được in trên giấy khổ A4 (in một mặt). Toàn bộ nội dung Báo cáo không quá 50 trang (không kể phần Phụ lục), trong đó có ít nhất 50% số trang trình bày nội dung chính của Báo cáo.

 - Bìa làm bằng loại giấy bìa khổ A4, màu bìa theo quy định của Khoa, có bìa nilon đóng ngoài cùng.

- Đóng BCTTTN bằng đinh bấm, dán gáy, không được đóng bằng gáy xoắn hay lò xo.

**2. Soạn thảo văn bản**

- Chữ viết ở các trang của BCTTTN có “size” 14, “font Times New Roman”, khoảng cách dãn dòng là 1,5 lines, không được dùng các kiểu chữ dạng thư pháp.

- Định dạng trang in:

Chọn: **Spacing:** - Before: 0pt

- After: 0pt

 **Line spacing:** 1,5 lines

 **Page setup:** - Top: 2cm

 - Bottom: 2cm

 - Left: 3cm

 - Right: 2cm

 **Header:** - Bên trái: để tên chuyên ngành (xem mẫu). - Bên phải: để tên SV thực hiện (xem mẫu)

 **Footer:** - Số trang (căn giữa)

- Không sử dụng các hoa văn, hình vẽ để trang trí hoặc làm đề dẫn ở đầu và cuối mỗi trang, mỗi phần, mỗi mục,…. Trên **Header** ở đầu mỗi trang, bên trái để tên chuyên ngành và bên phải để tên sinh viên thực hiện ***(size 10)***. Dưới **Footer** ở cuối mỗi trang chỉ để số trang ***(size 13)***.

- Các chú thích phải đánh số và ghi chú ngay ở cuối mỗi trang.

- Không để 1 từ ở riêng 1 dòng;

- Không để tên mục và tiểu mục ở dòng cuối cùng của trang;

**3. Mục và tiểu mục**

- BCTTTN phải được viết theo phần, mục và các tiểu mục. Chỉ được biên mục đến mục cấp 4, không biên mục cấp 5. Dưới mục cấp 4 có thể phân chia thành các tiểu mục đánh theo thứ tự a, b, c hoặc đánh dấu \*), dấu +, dấu - tuỳ theo nội dung trình bày cụ thể. (VD: Mục ***3.1.2.1*** được hiểu là tiểu mục 1 thuộc nhóm tiểu mục 2, mục 1, phần 3). Tại mỗi nhóm tiểu mục phải có ít nhất 2 tiểu mục. (VD: không thể có 2.1.1 mà không có 2.1.2 tiếp theo).

- Font chữ của các mục và tiểu mục ở các cấp khác nhau không được giống nhau.

**4. Bảng biểu, hình vẽ, phương trình**

- Chữ in màu đen; hình, sơ đồ, biểu đồ, đồ thị, logo của trường,…có thể in màu.

- Ở cuối mỗi bảng số liệu, sơ đồ, biểu đồ, hình vẽ,…phải có ghi chú, giải thích, nêu rõ nguồn trích dẫn hoặc sao chụp.

- Tên của bảng biểu ghi phía trên, tên của hình vẽ, biểu đồ, đồ thị ghi phía dưới hình. Các bảng biểu và hình vẽ phải đi liền với nội dung đề cập tới các bảng biểu và hình này ở lần thứ nhất. Nếu là bảng dài, có thể để ở những trang riêng, nhưng cũng phải tiếp ngay theo phần nội dung đề cập tới các bảng và hình này ở lần đầu tiên.

- Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng, đầu hình vẽ là lề trái của trang.

- Bản đồ có cỡ lớn hơn khổ giấy A4 (nếu có) phải để trong một phong bì cứng đính bên trong bìa sau của Báo cáo.

- Phương trình toán học hay công thức có thể trình bày trên một dòng đơn hoặc dòng kép, tuy nhiên phải thống nhất trong toàn Báo cáo. Khi có ký hiệu mới xuất hiện lần đầu tiên thì phải có giải thích ngay phía dưới.

**5. Viết tắt**

- Hạn chế viết tắt, nếu cần viết tắt phải mở ngoặc và đóng ngoặc (…) để giải nghĩa ngay từ các chữ viết tắt đầu tiên, sau đó liệt kê vào Danh mục các cụm từ viết tắt.

- Cụm từ viết tắt là các chữ cái và các ký hiệu thay chữ được viết liền nhau để thay cho một cụm từ có nghĩa thường được xuất hiện trong các công thức hoặc lặp nhiều lần trong văn bản hay được mọi người mặc nhiên chấp nhận.

- Các chữ viết tắt phải được sắp xếp theo trình tự ABC trong bảng chữ cái tiếng Anh căn cứ vào chữ cái đứng đầu trong cụm từ viết tắt.

**6. Tài liệu tham khảo và các trích dẫn**

 - Mọi ý kiến, khái niệm không phải của riêng tác giả phải được trích dẫn và chỉ rõ nguồn trong mục Tài liệu tham khảo của Báo cáo. Khi cần trích dẫn một đoạn ít hơn 2 câu hoặc 4 dòng đánh máy thì có thể sử dụng dấu ngoặc kép để mở đầu và kết thúc trích dẫn.

 - Nếu không có điều kiện tiếp cận được tài liệu gốc mà phải trích dẫn thông qua một tài liệu khác thì phải nêu rõ cách trích dẫn này, đồng thời tài liệu gốc đó không được liệt kê trong danh mục Tài liệu tham khảo của Báo cáo.

 - Trong từng trang của Báo cáo, các nguồn lấy từ Tài liệu tham khảo cần được chỉ rõ, đặt trong dấu móc vuông. VD: ……[4]; ……[21]. Việc trích dẫn phải theo số thứ tự sắp xếp các tài liệu trong danh mục Tài liệu tham khảo. Nếu có số trang thì cần ghi cả số trang. VD: ……[4, tr.51-52] được hiểu là tài liệu số 4, từ trang 51 đến 52. Nếu một thông tin được trích dẫn từ nhiều tài liệu khác nhau, số của mỗi tài liệu phải được đặt độc lập trong từng ngoặc vuông theo thứ tự tăng dần. VD:……[4], [8], [15].

 - Chỉ liệt kê các tài liệu có tham khảo thực tế liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Các tài liệu cần được sắp xếp theo yêu cầu sau:

+) Tài liệu tiếng Việt rồi mới đến tài liệu tiếng nước ngoài. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch. Đối với tài liệu bằng ngôn ngữ ít người có thể thêm phần dịch tiếng Việt kèm theo.

 +) Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC, cụ thể như sau:

 \* Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên tác giả, giữ nguyên trật tự thông thường, không đảo tên lên trước họ;

**Ví dụ**: [3]. Trần Trọng Phương (2006), “Đánh giá hiệu quả sử dụng đất của nông hộ dưới tác động của chính sách giao đất ổn định lâu dài và các quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ”***,*** *Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn* , 2, tr. 16-21, ISSN 0866-7020.

 \* Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ;

 \* Tài liệu không có tên tác giả cụ thể thì xếp thứ tự ABC theo chữ cái đầu tiên trong từ đầu tiên của tên cơ quan ban hành báo cáo hay ấn phẩm. VD: Tổng cục Thống kê xếp vào vần T; Bộ Giáo dục và Đào tạo xếp vào vần B;…

 +) Tài liệu tham khảo là sách, luận văn, luận án, báo cáo thì phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

 \* Tên tác giả hoặc cơ quan ban hành;

 - Năm xuất bản hoặc năm công bố (đặt trong ngoặc đơn, đánh dấu phẩy sau ngoặc đơn);

 - Tên sách, luận văn, luận án, báo cáo (*in nghiêng*, đánh dấu phẩy sau tên sách, luận văn, luận án, báo cáo);

 - Nhà xuất bản (đánh dấu phẩy sau Nhà xuất bản);

 - Nơi xuất bản (đánh dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo).

 \* Tài liệu tham khảo là bài báo trong tạp chí, bài viết trong một cuốn sách,…cần ghi đầy đủ các thông tin sau:

 \* Tên tác giả (nếu là một nhóm tác giả thì căn cứ vào tên của tác giả đứng đầu hay chủ biên);

 \* Năm công bố (đặt trong ngoặc đơn, đánh dấu phẩy sau ngoặc đơn);

 \* “Tên bài báo hoặc bài viết” (đặt trong dấu ngoặc kép, không in nghiêng, đánh dấu phẩy sau tên bài báo hay bài viết);

 \* Tên tạp chí hoặc tên sách *(in nghiêng,* đánh dấu phẩy sau tên*);*

\* Tập, số (đặt trong ngoặc đơn, đánh dấu phẩy sau ngoặc đơn;

 \* Các số trang (đánh dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo).

**Ví dụ:** [3]. Trần Trọng Phương (2006), “Đánh giá hiệu quả sử dụng đất của nông hộ dưới tác động của chính sách giao đất ổn định lâu dài và các quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ”***,*** *Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn* , 2, tr. 16-21, ISSN 0866-7020.

 +) Tài liệu tham khảo là các bài báo, tài liệu trên trang web ghi đầy đủ các thông tin sau:

 \* Tên tác giả (năm), tiêu đề bài viết, Công ty hoặc tổ chức (nếu khác với tác giả), địa chỉ trang web đầy đủ, ngày duyệt web.

 Xem ví dụ minh hoạ trong mẫu (B11). Phần này vẫn đánh số trang tiếp nối phần nội dung chính của Báo cáo.

**QUY ĐỊNH KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**I. HÌNH THỨC KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**1. Kết cấu của Khoá luận tốt nghiệp: KLTN của sinh viên gồm các phần chính sau:**

- Bìa *(gồm bìa ngoài và phụ bìa)*

- Lời cảm ơn

- Tóm tắt (không quá 250 từ)

- Mục lục

- Danh mục các từ viết tắt *(nếu có)*

- Danh mục bảng biểu, hình vẽ *(nếu có)*

- Nhận xét của giảng viên hướng dẫn *(Đóng liền vào quyển Khoá luận)*

Khi nộp phải có bản nhận xét và có xác nhận của giáo viên hướng dẫn.

- Nhận xét của giảng viên phản biện *(Đóng liền vào quyển Khóa luận)*

- Phần chính của Khoá luận gồm những nội dung sau:

**MỞ ĐẦU**

**CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VẤNĐỀ NGHIÊN CỨU**

**CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP…**

**KẾT LUẬN**

- Phụ lục

- Danh mục tài liệu tham khảo

**2. KLTN phải được trình bày theo đề cương đã được GVHD duyệt.**

**3. Dung lượng của một KLTN trong khoảng 65-80 trang giấy khổ A4.**

**II. CÁCH SẮP XẾP VÀ TRÌNH BÀY CÁC PHẦN CỦA KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP**

1. Trang bìa ngoài

2. Trang phụ bìa

3. Lời cảm ơn

4. Tóm tắt*(không quá 250 từ):* Không đánh số trang phần này.Trình bày theo mẫu (K3). Yêu cầu viết xúc tích, ngắn gọn. Tóm tắt một số ý đặt vấn đề, mục tiêu nghiên cứu, cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu, nội dung nghiên cứu trọng tâm, phương pháp nghiên cứu chủ đạo. Đặc biệt, tóm tắt các kết quả nghiên cứu chính và kết luận cuối cùng. Không đóng liền phần này vào quyển khoá luận.

5. Nhận xét của giảng viên hướng dẫn:Giảng viên hướng dẫn nhận xét về các vấn đề:

- Kết cấu, hình thức trình bày.

- Nội dung của khoá luận.

- Thái độ của sinh viên trong quá trình thực hiện KLTN

- Mức độ đáp ứng mục tiêu của khoá luận

- Hướng phát triển nghiên cứu đề tài.

- Kết luận: Đánh giá mức độ đạt yêu cầu của KLTN (đạt/ không đạt). Không cho điểm vào trang nhận xét, GVHD cho điểm vào phiếu điểm do Trưởng Bộ môn lập *(theo mẫu của khoa)*.

6. Nhận xét của giảng viên phản biện:Không đánh số trang, đóng liền vào quyển khoá luận. Phản biện nhận xét về các vấn đề:

- Kết cấu, hình thức trình bày

- Nội dung của khoá luận

- Mức độ đáp ứng mục tiêu của khoá luận

- Hướng phát triển nghiên cứu đề tài.

- Kết luận: Đánh giá mức độ đạt yêu cầu của khoá luận (đạt/ không đạt). Không cho điểm vào trang nhận xét, người phản biện cho điểm vào phiếu điểm do Trưởng Bộ môn lập *(theo mẫu của khoa).*

7. Mục lục:

8. Danh mục các cụm từ viết tắt *(nếu có)*

9. Danh mục bảng biểu, hình vẽ *(nếu có)*

10. Phần chính của khoá luận:

11. Tài liệu tham khảo

12. Phụ lục

**III. NỘI DUNG KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP**

**MỞ ĐẦU**

* + Nêu lý do thực hiện đề tài (hay tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu).
	+ Mục tiêu nghiên cứu (nêu rõ ràng, cụ thể).
	+ Đối tượng và phạm vi nghiên cứu (nêu rõ giới hạn về không gian, về thời gian, về nội dung).

**CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU**

 Trong phần này cần trình bày những nội dung sau:

**1.1. Cơ sở lý luận**

 Trình bày những vấn đề làm cơ sở cho việc xác định các nội dung nghiên cứu. Lưu ý cả cơ sở khoa học và cơ sở pháp lý của vấn đề nghiên cứu.

**1.2. Cơ sở thực tiễn**

 Cần trình bày những nghiên cứu đã có, những kinh nghiệm thực tiễn liên quan đến vấn đề nghiên cứu và những bài học, những kết luận rút ra từ những nghiên cứu, những kinh nghiệm đó.

**CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**2.1. Đặc điểm địa bàn**

 Giới thiệu những nét khái quát, cơ bản nhất về địa bàn nghiên cứu như: lịch sử hình thành, điều kiện tự nhiên, thực trạng kinh tế - xã hội (nếu địa bàn nghiên cứu là các địa phương) hoặc ngành nghề kinh doanh, những sản phẩm, thị trường chính, kết quả SXKD 3 năm gần thời điểm nghiên cứu nhất (nếu địa bàn nghiên cứu là các doanh nghiệp). Sau phần mô tả phải có nội dung nhận xét, đánh giá về những thuận lợi và khó khăn của địa bàn gắn với vấn đề dự định khai thác, nghiên cứu.

**2.2. Phương pháp nghiên cứu**

 Mô tả ngắn gọn các phương pháp, các quy trình thực hiện (nếu có) và các công cụ đã sử dụng để tạo ra kết quả nghiên cứu. Cần nêu rõ các tiêu thức, các chỉ tiêu nghiên cứu (tên chỉ tiêu, cách tính, ý nghĩa,…của từng chỉ tiêu).

**CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP…**

Trình bày theo một trình tự khoa học vấn đề nghiên cứu. Mỗi nội dung về thực trạng phải có minh chứng từ tài liệu sơ cấp, thứ cấp và quan điểm, ý kiến đánh giá, bình luận của tác giả về thực trạng.

 Phải đưa ra những đánh giá chung về toàn bộ thực trạng. Phải chỉ rõ các nguyên nhân hay các nhân tố có ảnh hưởng đến thực trạng để làm tiền đề cho việc đề xuất các giải pháp cho thực trạng vấn đề nghiên cứu.

Tuỳ theo mục tiêu nghiên cứu của tác giả mà viết phần giải pháp ở những mức độ khác nhau. Nhưng các giải pháp nhất thiết phải gắn liền với các kết luận về thực trạng.

**KẾT LUẬN**

 Trình bày ngắn gọn, xúc tích những gì đã nghiên cứu, đã nắm được về địa bàn nghiên cứu và đặc biệt là các kết quả nghiên cứu.

Có thể kèm theo các kiến nghị nhằm cải thiện thực trạng hoặc làm tăng tính khả thi cho các giải pháp hay hướng nghiên cứu tiếp theo.

**IV. CÁCH THỨC TRÌNH BÀY KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP**

**1. Hình thức khoá luận**

 **-** KLTN được in trên giấy khổ A4 (in một mặt). Toàn bộ nội dung khoá luận không quá 80 trang (không kể phần Phụ lục), trong đó có ít nhất 50% số trang trình bày nội dung chính của khoá luận.

 - Khoá luận được đóng bìa cứng khổ A4, in chữ nhũ bằng tiếng Việt, đủ dấu. Gáy khoá luận in tên đề tài.

**2. Soạn thảo văn bản**

- Chữ viết ở các trang của KLTN có “size” 13-14, “font Times New Roman”, khoảng cách dãn dòng là Multilple 1.3 hoặc Exactly 20 - 22 pt, không được dùng các kiểu chữ dạng thư pháp.

- Định dạng trang in:

Chọn: **Spacing:** - Before: 0pt

- After: 6pt

 **Line spacing:** Multiple 1.3 hay Exactly 20 - 22 pt

 **Page setup:** - Top: 2cm

 - Bottom: 2cm

 - Left: 3cm

 - Right: 2cm

 **Header:** - Bên trái: để tên chuyên ngành (xem mẫu). - Bên phải: để tên SV thực hiện (xem mẫu)

 **Footer:** - Số trang (căn giữa)

- Không sử dụng các hoa văn, hình vẽ để trang trí hoặc làm đề dẫn ở đầu và cuối mỗi trang, mỗi phần, mỗi mục,…. Trên **Header** ở đầu mỗi trang, bên trái để tên chuyên ngành và bên phải để tên sinh viên thực hiện ***(size 10)***. Dưới **Footer** ở cuối mỗi trang chỉ để số trang ***(size 13)***.

- Các chú thích phải đánh số và ghi chú ngay ở cuối mỗi trang.

- Không để 1 từ ở riêng 1 dòng;

- Không để tên mục và tiểu mục ở dòng cuối cùng của trang;

**3. Mục và tiểu mục**

**4. Bảng biểu, hình vẽ**

**5. Viết tắt**

**6. Tài liệu tham khảo và các trích dẫn**

**7. Phụ lục**

***Chú ý:*** Ngoại trừ những nội dung được yêu cầu trình bày riêng trong KLTN, những nội dung còn lại sinh viên cần tham khảo trong BCTTTN.

|  |
| --- |
| ***Mẫu B1)***TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH (size 14)**KHOA QUẢN LÝ – LUẬT KINH TẾ**(Bold, size 14)C:\Users\Administrator\Desktop\tải xuống.png**NGUYỄN THỊ A** (Bold, size 22)**BÁO CÁO** **THỰC TẬP TỐT NGHIỆP****(Bold, size 28)****CHUYÊN NGÀNH……****(Bold, size 22)****TÊN ĐỀ TÀI (Bold, size 16)*****Thái Nguyên, tháng …/Năm 20…*** *(Bold, Italic, size 16)* |
| ***(Mẫu B2)***TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH (Size 14)**KHOA QUẢN LÝ – LUẬT KINH TẾ**(Bold, size 14)C:\Users\Administrator\Desktop\tải xuống.png**BÁO CÁO** **THỰC TẬP TỐT NGHIỆP****(Bold, size 28)****CHUYÊN NGÀNH……****(Bold, size 22)**Giảng viên hướng dẫn : **TS. NGUYỄN …** (Bold, size 16, in hoa)Sinh viên thực hiện: **NGUYỄN THỊ A** (Bold, size 16, in hoa)Lớp**: ………**(Bold, in hoa, size 16)***Thái Nguyên, tháng …/ Năm 20…*** *(Bold, Italic, size 16)* |

***(Mẫu B3)***

**LỜI CẢM ƠN**

( Bold, size 14**,** xếp sau trang phụ bìa)

size 13-14

……………………………………………………………………………....………………………………………………………………………………....………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…..………………………………………………………………………………....………………………………………………………………………………....………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…..………………………………………………………………………………....………………………………………………………………………………....………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…..……………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…..…………………………………………………………………………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…..

 **Sinh viên**

 ***Nguyễn Thị A***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐH KINH TẾ & QTKD**KHOA QUẢN LÝ – LUẬT KINH TẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

 ***(Mẫu B5)***

**NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN**

 **(**Size 13-14)

Họ tên sinh viên:………………………………………………………………………..

Lớp:……………………… Chuyên ngành:………………………………………...

Tên đề tài: ………………………………………………………………………………

Giảng viên hướng dẫn: ………………………………………………………………...

1. Kết cấu, hình thức trình bày
2. Nội dung của báo cáo
	1. *Phương pháp nghiên cứu*
	2. *Thông tin về đơn vị thực tập*
	3. *Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu*
	4. *Thực trạng vấn đề*
3. Thái độ của sinh viên trong quá trình thực tập
4. Mức độ đáp ứng mục tiêu thực tập tốt nghiệp
5. Hướng phát triển nghiên cứu đề tài
6. Kết luận:

|  |  |
| --- | --- |
| **Đạt** | **Không đạt** |
|  |  |

 *Thái Nguyên, ngày……tháng……năm 20…*

 **Giảng viên hướng dẫn**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐH KINH TẾ & QTKD**KHOA QUẢN LÝ – LUẬT KINH TẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

***(Mẫu B6)***

**NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN**

 **(**Size 13)

Họ tên sinh viên:………………………………………………………………………..

Lớp:……………………… Chuyên ngành:………………………………………...

Tên đề tài: ………………………………………………………………………………

1. Kết cấu, hình thức trình bày

2. Nội dung của báo cáo

* 1. *Phương pháp nghiên cứu*
	2. *Thông tin về đơn vị thực tập*
	3. *Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu*
	4. *Thực trạng vấn đề*
1. Mức độ đáp ứng mục tiêu thực tập tốt nghiệp
2. Hướng phát triển nghiên cứu đề tài
3. Kết luận:

|  |  |
| --- | --- |
| **Đạt** | **Không đạt** |
|  |  |

 *Thái Nguyên, ngày……tháng……năm 20…*

 **Giảng viên phản biện**

***(Mẫu B7)***

**MỤC LỤC**

( Bold, Caps Lock, size 14)

(size 13)

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **Trang** |
| Trang phụ bìaLời cảm ơnMục lụcDanh mục các ký hiệu, các cụm từ viết tắtDanh mục các bảng, biểu và các hình**MỞ ĐẦU** **Phần 1**………………………………………………………................... **1.1.**……………………………………………………………….............1.1.1…………………………………………………………………… 1.1.2……………………………………………………………............1.1.3……………………………………………………………………**1.2.**………………………………………………………………………..1.2.1……………………………………………………………............ 1.2.2……………………………………………………………………**1.3.**………………………………………………………………............. **Phần 2.**…………………………………………………………………..**2.1**………………………………………………………………………… 2.1.1…………………………………………………………….............. 2.1.2……………………………………………………………............**2.2**………………………………………………………………………..**Phần 3**…………………………………………………………………… **3.1**………………………………………………………………………..3.1.1……………………………………………………………...........3.1.2……………………………………………………………...........**3.2**……………………………………………………………………….**KẾT LUẬN** **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO****PHỤ LỤC**  |  IIIIIIIVV1………………………………………………… |

***(Mẫu B8)***

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

( Bold, Caps Lock, size 14)

(size 13)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **DẠNG VIẾT TẮT** | **DẠNG ĐẦY ĐỦ** |
| 1 | BKHĐT | Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
| 2 | BNNPTNT | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |
| 3 | FAO | Food and Agriculture Organization *(Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc)* |
| 4 | …. | …. |

***(Mẫu B9)***

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

(Bold, in hoa, size14)

(size 13)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **Trang** |
| Bảng 1.1 |  |  |
| Bảng 1.2 |  |  |
| Bảng 1.3 |  |  |
|  |  |  |

**DANH MỤC HÌNH VẼ**

(Bold, in hoa, size14)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **Trang** |
| Hình 1.1 |  |  |
| Hình 1.2 |  |  |
| Hình 1.3 |  |  |

***(Mẫu B10)***

**MỞ ĐẦU**

(Bold, Caps Lock, size 14)

1. Tính cấp thiết (Bold, size 13)
2. Mục tiêu nghiên cứu
3. ...........................................................................................................................

PHẦN 1. KHÁI QUÁT VỀ HUYỆN …, TỈNH……., ĐƠN VỊ THỰC TẬP

(Bold, Caps Lock, size 14)

* 1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN (QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP) (Bold, Caps Lock, size 13)
		1. Vị trí địa lý (Giới thiệu chung về đơn vị thực tập) (Bold, size 13)

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

* 1. ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - XÃ HỘI (CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP) (Bold, Caps Lock, size 13)

1.2.1.……………………………………………………………`………………………

1.2.2.……………………………………………………………………………………

* 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA ĐƠN VỊ THỰC TẬP (Bold, Caps Lock, size 13)

PHẦN 2. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ LỰA CHỌN NGHIÊN CỨU

( Bold, Caps Lock, size 14)

2.1…………………………………………………………………………………

2.1.1……………………………………………………………………………….

*2.1.1.1…………………………………………………………………………………*

PHẦN 3. GIẢI PHÁP VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

 ( Bold, Caps Lock, size 14)

3.1…………………………………………………………………………………

3.1.1……………………………………………………………………………….

*3.1.1.1…………………………………………………………………………………*

KẾT LUẬN

***(Mẫu B11)***

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**(Bold, Caps Lock, size 14)**

**Tài liệu tiếng Việt**

[1]. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2008), *Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững ở 62 huyện nghèo.*

[2]. Cục thống kê Yên Bái (2000-2009), *Niên giám thống kê****,*** NXB Thống kê, Hà Nội.

[3]. Trần Trọng Phương (2006), “Đánh giá hiệu quả sử dụng đất của nông hộ dưới tác động của chính sách giao đất ổn định lâu dài và các quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ”***,*** *Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn* , 2, tr. 16-21, ISSN 0866-7020.

[4]. Trần Anh Tuấn (2007), *Hoàn thiện thể chế quản lí công chức ở Việt Nam trong điều kiện phát triển và hội nhập quốc tế*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

[5]. Tỉnh ủy Yên Bái (2009). *Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010 - 2020.*

[6]. Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế (CPI) (2004), *Sự đánh đổi giữa nghèo đói và tăng trưởng của Việt Nam.*

[7]. UBND tỉnh Yên Bái (2010), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội giai đoạn 2005-2010.*

**Tài liệu tiếng Anh**

[8]. DeFries. R. S, G. P. Asner, and R. A. Houghton (2004), *Ecosystems and Land Use Change,*American Geophysical Union, WashingtonDC.

[9]. Foley J. A., R. DeFries, G. P. Asner, C. Barford, G. Bonan, S. R. Carpenter, F. S. Chapin, M. T. Coe, G. C. Daily, H. K. Gibbs, J. H. Helkowski, T. Holloway, E. A. Howard, C. J. Kucharik, C. Monfreda, J. A. Patz, I. C. Prentice, N. Ramankutty, and P. K. Snyder (2005), “Global consequences of land use”***,*** *Science,* 309, pp.570-574.

[10]. Meyer W. B., and B. L. Turner (1994), *Changes in Land Use and Land Cover: A Global Perspective*, CambridgeUniversity Press, CambridgeEngland, New York, USA.

***(Mẫu B12)***

**PHỤ LỤC**

(Bold, Caps Lock, size 14)

(size 13-14)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

|  |
| --- |
| ***(Mẫu K1)***TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH (size 14)**KHOA QUẢN LÝ – LUẬT KINH TẾ**(Bold, size 14)C:\Users\Administrator\Desktop\tải xuống.png**NGUYỄN THỊ A** (Bold, size 22)**KHOÁ LUẬN****THỰC TẬP TỐT NGHIỆP****(Bold, size 28)****CHUYÊN NGÀNH……****(Bold, size 22)****TÊN ĐỀ TÀI (Bold, size 18)*****Thái Nguyên, tháng …/Năm 20…*** *(Bold, Italic, size 16)* |
| ***(Mẫu K2)***TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ & QUẢN TRỊ KINH DOANH (Size 14)**KHOA QUẢN LÝ – LUẬT KINH TẾ**(Bold, size 14)C:\Users\Administrator\Desktop\tải xuống.png**KHOÁ LUẬN****THỰC TẬP TỐT NGHIỆP****(Bold, size 28)****CHUYÊN NGÀNH……****(Bold, size 22)**Giảng viên hướng dẫn : **TS. NGUYỄN …** (Bold, size 16, in hoa)Sinh viên thực hiện: **NGUYỄN THỊ A** (Bold, size 16, in hoa)Lớp**: ………**(Bold, in hoa, size 16)***Thái Nguyên, tháng …/Năm 20…*** *(Bold, Italic, size 16)* |

***(Mẫu K3)***

**TÓM TẮT**

**(**Bold, size 14, xếp sau trang LỜI CẢM ƠN)

size 13-14

..............................................................................................................................………………………………………………………………..................................................................

………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………..…………………………………………………………………………………......................................................................................

…………………………………………………………………………….................................

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………….......................................................................................

………………………………………………………………………………...............................

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………….......................................................................................

………………………………………………………………………………..............................

………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..…

***(Mẫu K4)***

**MỞ ĐẦU**

(Bold, Caps Lock, size 14)

1. Tính cấp thiết (Bold, size 13)

2. Mục tiêu nghiên cứu

3. ...........................................................................................................................

CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ…

* 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN
		1. Một số khái niệm

*1.1.1.1. Khái niệm về…..*

* 1. CƠ SỞ THỰC TIỄN

CHƯƠNG 2. ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

( Bold, Caps Lock, size 14)

* 1. ĐẶC ĐIỂM ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU (Bold, Caps Lock, size 13)
		1. (Bold, size 13)

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

* + - 1. *(Bold, Italic, size 13)*

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...

* 1. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU (Bold, Caps Lock, size 13)

2.2.1.……………………………………………………………………………………

2.2.2.……………………………………………………………………………………

CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP………..TẠI…….

( Bold, Caps Lock, size 14)

3.1…………………………………………………………………………………

3.1.1……………………………………………………………………………….

*3.1.1.1…………………………………………………………………………………*

KẾT LUẬN

…………………………………………………………………………………………...

…………………………………………………………………………………………...